

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày 20-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Quàng Thị Hỏa và ông Lò Văn Khệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cứ Thị G**, sinh ngày 31/12/1974, tại C, ML, Sơn La; Nơi ĐKKTT: Bản H, xã C, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Cứ A T, (đã chết) và con bà Thào Thị L, (đã chết); có chồng là Thào A C, sinh năm 1973 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: ngày 26/12/2018 bị Tòa án nhân dân huyện ML xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2020; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Cầm Trọng Thủy, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Bà Vàng Thị Dàng. Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn Ít Ong, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người làm chứng: Thào A Chợ, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản P, xã N, huyện ML, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 24/12/2020 Công an xã C phát hiện, bắt quả tang Cự Thị G đang có hành vi bán trái phép 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa cục bột màu trắng nghi là Heroine cho Thào A C với số tiền 100.000 đồng tại nhà của G.

Vật chứng thu giữ:

01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong có chứa cục bột màu trắng do Thào A C tự giác giao nộp và khai là Heroine.

Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 100.000 đồng.

01 (một) túi vải màu đen, có dây đeo, đã qua sử dụng.

Ngày 24/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML và Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tiến hành bóc mở niêm phong và cân tịnh vật chứng thu giữ khi bắt quả tang. Kết quả: Gói nilon màu hồng có khối lượng 0,06 gam, lấy hết 0,06 gam làm mẫu giám định ký hiệu GC. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định số 08. Tại Kết luận giám định số 102 ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Mẫu gửi giám định GC là chất ma túy; loại Heroine.

Ngày 28/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ra quyết định trưng cầu giám định số 11 về loại tiền đối với 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng. Tại bản Kết luận giám định số 318 ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Số tiền 100.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Cự Thị G khai nhận: Khoảng gần cuối tháng 12/2020 (Giang không nhớ rõ ngày) G gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông tại đoạn đường thuộc bản T, xã C, huyện ML, tỉnh Sơn La (G không biết tên, tuổi, địa chỉ), G hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa Heroine với số tiền 50.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, G mang về nhà cất giấu với mục đích ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Khoảng 08 giờ ngày 23/12/2020 khi G đang ở nhà một mình thì có Thào A C đến và hỏi mua Heroine, G đã dùng tay tách gói Heroine mua được thành 02 gói, và bán cho C 01 gói Heroine với số tiền 25.000 đồng. Sau khi bán được Heroine,

G đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Đến khoảng 07 giờ 55 phút ngày 24/12/2020 khi G đang ở nhà thì Thào A C lại đến và hỏi mua ma túy, G lấy gói ma túy còn lại bán cho C với số tiền 100.000 đồng. Khi G và C đang thực hiện hành vi mua bán thì bị lực lượng Công an xã C phát hiện, bắt quả tang.

Đối với Thào A C là người mua Heroine của Cù Thị G: Thào A C khai nhận phù hợp với lời khai của Cù Thị G. Do nghiện ma túy nên C mua ma túy của G để sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác. Số Heroine mua của G vào ngày 23/12/2020 Thào A C đã sử dụng hết tại bụi cây ven đường thuộc bản T, xã C, huyện ML. Khối lượng Heroine thu giữ của Thào A C mua của Cù Thị G ngày 24/12/2020 là 0,06 gam. Căn cứ vào kết quả xác minh Thào A C chưa có tiền án, tiền sự, khối lượng ma túy thu giữ của Thào A C dưới 0,1 gam nên hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, ngày 18/01/2021 Công an huyện ML ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thào A C là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo lời khai của Cù Thị G là người đã bán Heroine cho G, G không biết rõ địa chỉ cụ thể ở đâu, ngoài lời khai của Cù Thị G Cơ quan điều tra Công an huyện ML không thu thập được tài liệu chứng cứ khác nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 18/CT-VKSML ngày 30/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Cù Thị G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Cù Thị G đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cù Thị G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Cù Thị G từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

Đối với vật chứng của vụ án:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong cũ + 01 mảnh nilon màu hồng); 01 túi vải màu đen, có dây đeo, túi đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng.

Truy thu, tịch thu số tiền 25.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án: Đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Cù Thị G khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì bị cáo là người dân tộc sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết, nhận thức kém, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo ra hành vi phạm tội chưa bị phát hiện, bị cáo có bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đề nghị miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người làm chứng Thảo A C vắng mặt nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ và được công bố tại phiên tòa, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Cù Thị G thừa nhận: Ngày 24/12/2020 Cù Thị G đã có hành vi bán trái phép 0,06 gam Heroine cho Thảo A

C với số tiền 100.000 đồng thì bị Công an xã C, huyện ML phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra vào ngày 23/12/2020 Cù Thị G đã có hành vi bán trái phép Heroine cho Thảo A C với số tiền 25.000 đồng (số tiền này Cù Thị G đã chi tiêu hết, số Heroine Thảo A C đã sử dụng hết).

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người làm chứng, lời khai của người chứng kiến.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Cù Thị G đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do hám lời bất chính nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi hai lần bán trái phép Heroine của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 26/12/2018 bị cáo Cù Thị G bị Tòa án nhân dân huyện ML xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành án xong vào ngày 11/5/2020, đến ngày 24/12/2020 bị cáo phạm tội mới. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự 2015 bị cáo chưa được xóa án tích, do đó bị cáo có một tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo, áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khai báo lần phạm tội trước đó. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[5] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Tòa cần xem xét không áp dụng đối với bị cáo.

[6] Đối với Thảo A C là người mua Heroine của Cứ Thị G: Do nghiện ma túy nên C mua ma túy của G để sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác. Số Heroine mua của G vào ngày 23/12/2020 đã sử dụng hết. Khối lượng Heroine thu giữ của Thảo A C mua của Cứ Thị G ngày 24/12/2020 là 0,06 gam. Căn cứ vào kết quả xác minh Thảo A C chưa có tiền án, tiền sự, khối lượng ma túy thu giữ của Thảo A C dưới 0,1 gam nên hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 BLHS. Do vậy, ngày 18/01/2021 Công an huyện ML ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo lời khai của Cứ Thị G là người đã bán Heroine cho G, Cơ quan điều tra Công an huyện ML không thu thập được tài liệu chứng cứ khác nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[7] Về vật chứng của vụ án:

01 phong bì công văn của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong cũ + 01 mảnh nilon màu hồng). Là của bị cáo dùng thực hiện tội phạm, và là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 100.000 đồng. Là tiền do bị cáo phạm tội mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

01 túi vải màu đen, có dây đeo, túi đã qua sử dụng. Là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về số tiền bị cáo bán ma túy cho Thảo A C vào ngày 23/12/2020: Bị cáo khai ngoài lần bán ma túy cho C bị bắt, bị cáo còn bán ma túy cho C vào ngày 23/12/2020 với số tiền 25.000 đồng. Đây là số tiền bị cáo bán ma túy mà có do vậy cần truy thu để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ xác định bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo xin miễn nộp tiền án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo thuộc trường hợp được miễn tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố: bị cáo Cự Thị G, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Cự Thị G 08 (tám) năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam giữ (ngày 24/12/2020).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong cũ + 01 mảnh nilon màu hồng); 01 túi vải màu đen, có dây đeo, túi đã qua sử dụng.

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 100.000 đồng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML).

Truy thu, tịch thu của bị cáo Cự Thị G số tiền 25.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 20/4/2021.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà